

DUỚI LÀN SÓNG

Đã mười hôm, mưa tầm tã. Mực nước lên cao dần. Trống hộ đê đánh liên thanh không dứt. Tiếng trống đều đều gọi trong linh hồn dân quê những nỗi hãi hùng man mác, nghe buồn thảm như tiếng trống ngũ liên một đêm tối trời. Dân phu từng đám trên đê, đắp cừ, đan tre trong không khí yên lặng ghê sợ. Mấy ông kỳ mục, quần ống cao ống thấp, ngồi xõm dưới túp lều trống gió, vẻ mặt bơ phờ nhìn theo chiếc xe "quan" đi về phía huyện lỵ. Chiếc xe tay khấp khểnh nhọc mệt lăn trên con đường gồ ghề; một chú lính lệ tay xách chiếc điều ống chạy theo sau.

Trong một đám dân phu, Mịch đang nai lưng làm việc. Anh vác từng thúng đất đào ở một thửa ruộng gần đấy đem lên mặt đê để đắp cừ. Thỉnh thoảng, mệt, anh đứng lại thở, nhìn ra mặt sông, lắc đầu lo ngại. Sông đỏ mênh mông, chảy từ từ như một huyết quản khổng lồ của một con quái vật nào. Mịch đưa mắt theo những đám bọt vẩn, những thanh củi lạc từ từ trôi về miền hạ du, mơ màng nghĩ đến cảnh rừng thẳm âm u là nơi mưa lũ đuổi những lá, những cành các thứ cây lạ trôi về. Cảm giác ấy thoáng qua trong óc Mịch như một tia chớp rồi Mịch lại quay trở lại với công việc. Mịch hí hục vác, nhanh nhẹn, nhịp nhàng, không hề nghĩ đến cái cớ bắt Mịch ra đây làm việc công.

*
* *

Trưa hôm ấy, trời hửng nắng. Mọi người trông nhau, tươi tỉnh hẳn lại. Mịch vui vẻ ngồi ăn bữa cơm trưa. Anh đói nên ăn rất ngon miệng. Vài bát cơm khoai, mấy con cá kho muối, anh thấy hương vị đậm đà, nên lúc giỏ cơm đã hết, anh chép miệng nói một mình:

- Giá có cơm nữa mà ăn nhí!

Bỗng Mịch nghĩ đến gia đình. Anh băn khoăn tự hỏi:

- Chẳng biết hôm nay mẹ cái ốc có mò được con cua nào không? Rõ khổ... Mình ở đây còn có cơm ăn, chứ mẹ con nó biết nuôi nhau bằng cái gì?

Mịch thở dài nghĩ đến cảnh nhà bản bách.

Có vài sào ruộng công để cày cấy thì đã đem cầm cố đi cả; anh chỉ còn nghề làm mướn để sinh nhai. Nhưng anh không bao giờ bận lòng oán thán, vì yên chí rằng ở trên đời, sự khổ sở, cơ cực là phận của anh, còn sung sướng, thong thả là phận của người khác.

*
* *

Chiều đến, công việc hộ đê có vẻ uể oải. Mấy ông kỳ mục, được hôm tạnh ráo, ngồi đánh tổ tôm với nhau trong điểm. Dân phu thì tụm năm túm ba ngồi trên bờ đê than thở.

- Nước năm nay to y như năm Dần...

- Có lẽ hơn, bác ạ.

Ai nấy buồn bã nhìn ra ngoài đê. ánh tà dương viên bạc đám mây xám nằm ngang phương tây, nhuộm tía mấy đám mây lơ lửng trôi ở trên không, phản chiếu xuống mặt sông, mặt đê, xuống cánh đồng lúa non rợn xanh đến chân trời. Không một ngọn gió trong không khí nặng nề. Lòng sông mênh mông cũng ngừng lại không chảy nữa. Người và vật chìm đắm trong một giấc mơ êm tĩnh lạ thường...

Bỗng trong đám mây xám, Mịch nhắc thấy một tia chớp. Một lúc sau, trời tự dưng tối sầm lại; mầu nước, mầu mây biến ra nhợt nhạt trong một thứ ánh sáng mờ ảo. Mặt sông gợn sóng. Mây kéo lên khắp trời. Khoảnh khắc, dưới ngọn cuồng phong, sóng bạc đầu theo nhau nổi lên trên mặt sông mỗi lúc một mau.

Mưa đổ xuống như thác. Trời tối hẳn. Tiếng trống hô đề lại bắt đầu gieo nỗi kinh hoàng vào lòng người. Lấn trong tiếng tre sột soạt, tiếng sóng ì ầm vỗ vào mạn đê, tiếng trống nghe bỗng trầm như tiếng kêu cứu của một người hấp hối. Thỉnh thoảng, trong khoảng trời mù mịt, hiện ra một bó đuốc gieo ánh sáng đỏ thê thảm ra chung quanh rồi biến đi, khiến đêm tối lại càng thêm tối. Mịch, thân thể ướt át, đứng ở mạn đê cầm cọc tre xuống một cách mạnh mẽ, nhưng tuyệt vọng. Anh cảm thấy sự kinh khủng bao bọc lấy mình, như nom được sự hung hãn dị thường của những sức mạnh huyền bí vô cùng của trời đất. Trước những mãnh lực tàn khốc ấy, Mịch có cái cảm tưởng rõ rệt rằng cả anh và những người khác bên cạnh đều nhỏ nhặt, yếu hèn như giống kiến, giống trùng, không thể cản trở hay kháng cự lại được.

Như đáp lại tư tưởng của Mịch, gió gào một khắc một mạnh. Hạt mưa nặng rơi trên chiếc nón lá bắn nước tung tóe ra chung quanh, gió thổi tạt vào một phía, khiến chàng tối tăm cả mặt mũi. Mỗi khi Mịch cúi xuống đổ đất, anh lại nghe thấy tiếng sóng vỗ mạnh vào mạn đê như tiếng gầm giận dữ của một con mãnh thú trong con diên cuồng.

Bỗng cách Mịch vài trăm thước, ầm lên một tiếng lớn vang động như sấm. Theo ngay sau một tiếng kêu thất thanh rơi vào trong bóng tối. Giật mình, dân phu ai nấy đều dừng tay, yên lặng. Họ đều có cái cảm giác rằng một tai nạn ghê gớm vừa tới. Trước mặt họ, những hình ảnh khốc hại thoáng hiện ra, những hình ảnh họ đã từng biết: cánh đồng lúa xanh mềm biến đổi ra hồ nước mênh mông, nhà cửa đổ sụp trôi theo dòng nước, đàn bà trẻ con nheo nhó chạy lút... Mịch sức nhớ đến vợ con. Anh kinh động lo lắng. Nhà anh ở ngoài đầu làng, gần cây đa lớn bên đường và nếu nước chảy xiết về, anh sợ không đủ vững.

- Phải về, phải về mới được.

Tiếng nước reo mỗi giây một rõ. Mịch hồi hộp nhìn lên. Hai bên bờ hội khẩu, dưới ánh trăng mờ tỏ của vài bó đuốc bật ngọn trước luồng gió dữ, bóng người lung lay trên nền trời đen thẫm, dệt nên một cảnh tượng ghê sợ. Mịch rùng mình. Anh nhìn con nước xói vào cánh đồng ầm ầm như thác ngàn đổ, mãnh liệt không có sức nào cản nổi. Anh nhìn chung quanh. Toàn những bộ mặt nhợt tái diễn tả bao nhiêu nỗi khủng khiếp ngấm ngầm.

Hơn một giờ sau, Mịch mới tìm được chiếc thuyền nan. Anh nhân lúc lính vô ý, trốn thoát nhảy xuống thuyền, tâm trí để hết đến việc trở về làng. Một tay anh cầm gáo tát nước ú ra ngoài, còn một tay ra sức chèo. Trong đêm tối, hạt mưa nặng vẫn ào ào đập lên chiếc nón lá, gió vẫn thổi mạnh. Con thuyền bị trôi băng trên mặt nước, Mịch phải để ý giữ gìn từng li từng tý mới khỏi sóng đánh úp. Anh thuộc đường lắm nên khi ngược nước, chiếc thuyền con có chèo chành nhưng đi vẫn thoát.

Nửa giờ qua. Mịch thoáng thấy bóng cây đa cổ thụ in đám lá đen kịt lên màu trời đen xám. Lòng anh hồi hộp, phấp phỏng. Anh vẫn biết trong lúc nguy kịch, trong làng không còn ai nghĩ đến vợ con anh. Anh chỉ còn cậy vào sức mình. May mà vài mươi con sào nữa là anh về đến nhà. Vợ anh chắc lúc này đang ngồi ẩm con trên nóc túp lều tranh. Ý tưởng ấy khiến Mịch chèo thêm mạnh tay. Giây phút, con thuyền đã vượt qua con đường bên gốc đa. Ngọn nước kéo chiếc thuyền về phía dưới, anh ra sức chèo ngược lên, con thuyền ở giữa hai cái mãnh lực gần bằng nhau đứng im một chỗ. Bỗng Mịch nghe trong khoảng đêm tối một tiếng kêu cứu, tiếng kêu hốt hoảng bao hàm bao nhiêu nỗi kinh khủng. Chàng ráng hết sức, vượt qua ngọn sóng, giơ tay vợ lấy một cành đa. Con thuyền nhẹ bỗng lên, những đợt sóng réo theo nhau chạy về phía dưới. Mịch bật bỗng nhìn về nhà, kêu:

- Mẹ cái ốc đâu?

Tiếng gió trả lời anh. Anh gọi luôn mấy tiếng nữa cũng không ai đáp lại. Lòng Mịch rạo rức; trái tim anh đập rất mau. Hết sức, anh dún mình đưa con thuyền đề sóng đâm ngang vào bụi tre mà anh biết là ở cạnh cổng nhà, rồi hai tay anh với cành tre giữ thuyền lại. Mất tre đâm vào cánh tay, anh cũng không thấy đau. Ánh sáng của bó đuốc nhỏ chiếu tỏa ra chung quanh. Mịch rên lên một tiếng khổ não. Anh đăm đăm nhìn về phía nhà và chỉ trông thấy vũng nước đỏ ngầu lấp lánh dưới ánh đuốc. Mắt mở to, anh trừng trừng nhìn lên mặt sóng bấp bênh chiếc mái nhà lật ngược. Tuyệt vọng, Mịch sức nhớ đến tiếng kêu ban nãy, tiếng kêu cuối cùng của vợ anh có lẽ đang ẩm con thơ. Mịch run bắn cả người, hai tay rời cành tre. Một làn gió mạnh, một đợt sóng qua. Chiếc thuyền nghiêng ngửa, Mịch không vững chân, ngã ngửa người vạt xuống...

*
* *

Vài giờ sau, vầng thái dương xán lạn mọc lên trong bầu trời quang đãng, âu yếm nhuộm hồng mấy sợi mây tơ chăng lên trên da trời màu bạch nguyệt, dịu dàng mơn trớn cánh đồng nước lặng sóng như mặt hồ. ánh sáng buổi bình minh tinh khiết như hồi thiên địa mới sơ khai. Nếu không có vài chiếc thuyền thỉnh thoảng lách vào mấy ngọn tre xơ xác, những sự khủng bố hồi hôm có lẽ khách du chỉ cho là một giấc mơ dữ dội.

**Rút từ tập truyện ngắn Tiếng đàn,
Nxb. Đời Nay, Hà Nội, 1941**